

Bản án số: 89/2022/HS-PT

Ngày: 11-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Ngọc Thắng

*Các Thẩm phán:*

1. Bà Nguyễn Thị Bích Vân

2. Ông Vũ Văn Lệ

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Thu Hoàn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2022/HSPT ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Văn T do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2021/HS-ST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Bị cáo kháng cáo:***

**Phạm Văn T;** Giới tính: Nam; Sinh năm 1993 tại tỉnh Ninh Bình; Hộ khẩu thường trú: Xóm 11, xã L, huyện L1, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông T1 và con bà T2; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và 01 người con (sinh năm 2017); Tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 15/01/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số 01/2020/HS-ST ngày 15/01/2020), đến ngày 15/5/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2021 (có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, Phạm Văn T đi bộ ngang qua nhà số 21/26 Tổ 36, khu phố 5, phường R, Quận R1, Thành phố Hồ Chí Minh thì T nhìn thấy nhà này không khóa cửa nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chiếm đoạt tài sản. Tiếp đó, T đi vào bên trong nhà thì phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 đang sạc pin, không có người trông coi. T liền tháo dây sạc pin ra khỏi điện thoại và cầm điện thoại đi ra ngoài thì bị chị Trần Thị K phát hiện, truy hô cùng quần chúng nhân dân bắt giữ T, rồi giao cho Công an phường R, Quận R1 xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐGTS ngày 11/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 12 đã kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 có giá là 5.250.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2021/HS-ST ngày 23/11/2021, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, ngày 30/11/2021 bị cáo Phạm Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm. Mặc dù vậy, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nên mức án 01 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, khi Phạm Văn T đi bộ ngang qua nhà số 21/26 Tổ 36, khu phố 5, phường R, Quận R1, Thành phố Hồ Chí

Minh thì phát hiện nhà này không khóa cửa nên T đi vào bên trong nhà tìm tài sản để chiếm đoạt. Tại đây, T nhìn thấy có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 đang sạc pin, không có người trông coi nên T liền tháo dây sạc pin ra khỏi điện thoại và cầm điện thoại đi ra ngoài thì bị chị Trần Thị K phát hiện, truy hô cùng quần chúng nhân dân bắt giữ, rồi giao cho Công an phường R, Quận R1 xử lý. Theo kết luận định giá thì chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 mà T chiếm đoạt có giá là 5.250.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Ngày 23/11/2021, Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 30/11/2021 bị cáo Phạm Văn T làm đơn kháng cáo. Xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Bị cáo Phạm Văn T đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại trị giá 5.250.000 đồng. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi mà bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: ngày 15/01/2020, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 15/5/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích thì ngày 16/3/2021 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại; bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, s khoản 1 Điều 51 luật Hình sự năm 2015. Và các tình tiết này thì Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng và tuyên phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là có cơ sở.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn T không xuất trình thêm tình tiết nào mới để xem xét cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Xét thấy mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên mức án sơ thẩm.

Mặc dù bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 5.250.000 đồng, nhưng lần phạm tội này là tái phạm nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm i khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này là có căn cứ.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 345; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt: **Phạm Văn T** 01 (một) năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2021.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- THA Quận 12; (2)
- TAND Quận 12; (2)
- Công an Quận 12; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4)

**Ngô Ngọc Thắng**